

Chỗ Dừa Cuối Cùng Nguyễn Quốc Thái

Ngày trước, Đỗ Huy Minh mong viết được những kiệt tác văn chương. Tác phẩm của anh sánh được với cổ kim đông tây. Người ta sẽ đọc anh, say mê, hâm mộ anh. Anh sẽ yêu những phụ nữ đẹp nhất trong số những phụ nữ yêu chuộng anh, những cuộc tình giữa thiên tài với mỹ nhân sẽ đem lại hạnh phúc chưa từng có, đồng thời những truyền thuyết.

Tóm lại, giấc mộng huy hoàng chứa đựng trong đó hạnh phúc hoàn hảo của kiếp người.

Chính trong lúc đầu óc mệt mỏi vì những ý tưởng lộn xộn không định hình, khi ra biển nghỉ mát, anh đã gặp Bích. Không có chút lãng mạn nào, anh gặp cô chỉ vì phải nhờ cô đính lại chiếc cúc áo đứt.

Cửa hàng may vá ở phố biển của Bích thật nhỏ bé quá, lều tều vài tấm vải, dăm bộ quần áo. Bích không xấu không đẹp. Anh thích vẻ người dân quê ấy, nên ghé qua chỗ Bích mấy lần. Trước khi về Hà Nội, anh cho Bích địa chỉ của mình, hẹn sẽ viết thư.

Mà Minh viết thư thật. Những lá thư đầy ấp ước mơ của đời anh. Anh đã trút vào chúng tất cả hy vọng, đam mê, cay đắng và đổ kỵ mà anh hàng ngày phải tải vì sự nghiệp của mình. Dòng thác tâm tư dồn nén ấy được Bích quan tâm, đáp lại. Trong thư gửi Minh, cô tỏ ý vui mừng vì có một nhà văn lớn như thế, đầy triển vọng như thế để ý đến cô, một gái tỉnh lẻ. Cô cứ mặc cảm một cách tự nhiên như vậy khi viết thư cho anh. Theo cô, ở phố biển này không có gì lãng mạn, con người ăn sống nói gió nhưng suy nghĩ cứ cùn mòn đi vì sinh kế, tầm mắt không vượt quá sự mưu sinh thường nhật. Bích hỏi Minh rằng Hà Nội có gì đẹp, mùa này ra sao, dịp hội lễ anh có đi những đâu. Rồi cô mời Minh dịp nào rồi nhớ qua phố biển thăm cô.

Bích tự ti, nhưng cô đâu có biết Minh đang cố gắng xây dựng cô thành nàng tiên cá. Anh cố sức từ một số tình tiết nhỏ xây dựng thành thiên diễm tình xứ biển, nhưng chưa thành công.

Minh làm chân phóng viên báo Thủ đô. Anh mò mẫm khắp nơi, thấy nhiều chuyện. Anh biết, vốn sống đó rất hữu ích. Cũng như nhiều người, anh coi sự từng trải với đàn bà là niềm tự hào. - Minh quan hệ với nhiều cô, anh chia họ làm mấy hạng, nhưng nói chung giới anh gần gũi nhất vẫn là cave.

Anh muốn làm cái gì đó đại loại như “Trà hoa nữ”

Không tuần nào anh không tìm thú giải trí.

Chán ngấy mọi khách sạn, karaoke, nhà hàng, vũ trường với đám gái lọc lõi giả nai, anh nhớ Bích. Phải, hình ảnh biển khơi lại trở về. Khát vọng viết cái gì đó vĩ đại và trong sạch hòa chặt với thèm khát chiếm được tình yêu của người xứ xa.

Anh tìm đến phố biển cũ. Cô thợ may vẫn ở vị trí xưa, nhưng đã hơi già so với năm trước. Thấy Minh, Bích ngồi lặng bên máy khâu, mặt cô tái mét. Phải hồi lâu sau Minh mới làm Bích hoàn toàn cõi mở. Cô nhận lời đi chơi với anh.

Trong khi ngồi ở quán karaoke, Minh nói đầy văn hoa:

- Anh đã sống nửa đời người mà chưa biết thế nào là hạnh phúc. Anh như con thuyền kia, suốt đời lênh đênh can đảm trên biển khơi. Gió bão có thể quật thuyền như tử. Nhưng có những người đàn bà chờ mong, những con thuyền chờ những người đàn ông trở về, họ sẽ về với nhau, con thuyền được nghỉ ngơi. Nhưng anh thì kéo dài những ngày buồn lạnh lẽo, không biết thế nào là niềm vui, không biết tình yêu đích thực của một phụ nữ chân chính.

Bích đắm chìm vào những suy nghĩ riêng tư. Đời cô mới cô đơn làm sao. Bố mẹ cô mất cả, còn mình cô ở lại cõi đời này với người anh trai đã lấy vợ. Người đàn ông đầy ước mơ này thật phù hợp với hình ảnh người đàn ông có ý chí mà cô hằng ấp ủ.

Cô ngược mắt nhìn Minh.

Minh hùng hồn nói:

- Em khác hẳn những phụ nữ anh gặp. Em xem, ngoài bãi biển, đó là thế giới trụy lạc. Chỉ ở bên em, lúc này anh mới thấy ra sự trong sạch của người phụ nữ.

Sau nhiều lần đến Sầm Sơn theo đuổi Bích, anh mang về phố nhỏ, nơi anh ở, vị mặn mòi của biển trên da thịt, hương vị người đàn bà dâng hiến trong trí nhớ và lại một ý tưởng sáng tác. Anh định viết thiên tiểu thuyết lãng mạn lớn về mối tình giữa hai người xa nhau ngàn dặm. Họ sẽ vượt nhiều khó khăn để tự khẳng định. Anh hy vọng đó là cuốn sách chờ đợi bấy lâu nay.

Ngọn đèn sáng suốt đêm thanh, rọi lên trang viết. Chữ ì ạch ra. Hình như chữ không thích ra theo ý anh. Đến nỗi buổi sáng thì Minh lại giật mình tỉnh dậy, bơ phờ, mệt mỏi. Anh ăn hối hả ở hàng quà sáng, len qua những người bán rau đứng đầy lối ra để đi làm. Rồi ở cơ quan thì anh ngủ gật, chán chường. Người ta phàn nàn về công việc của anh. Nhưng anh thì ấp ủ dự kiến riêng của mình. Chỉ có một hiện thực, hiện thực của sáng tạo là có thật. Anh có thể hy sinh cho văn chương.

Giữa lúc anh đang say sưa với mình thì Bích gửi thư lên. Cô cho biết có mang. “Em rất tiếc” - cô viết - “Nhưng không biết làm thế nào. Em không nghĩ nó lại dễ dàng thế”. Cái tin đó làm anh lo ngại hơn là vui. Cái trách nhiệm cứ ngày càng hiện rõ ra, đeo lấy anh. Anh có cảm tưởng bị người ta đòi món nợ anh không hề vay. Anh không

muốn có một đứa con nào làm bận mình. Anh viết thư bảo cô phá thai. Nhưng cô không chịu. Cô coi đó là niềm vui lớn lao, niềm hy vọng. Anh nghĩ cô muốn bám vào đứa con để lên Hà Nội với anh. Điều đó nằm ngoài dự định của anh.

Cô báo sẽ lên Hà Nội.

Sợ hãi, anh viết thư nói với cô, anh hoài nghi chuyện đứa con đó là của anh. Cô ở đó, xa anh cả mấy trăm cây số, làm gì có chuyện chung tình. Hẳn là cô còn những mối quan hệ khác, khi vắng anh. Trước đây, anh ngỡ rằng cô cũng chẳng phải lần đầu tiên đến với đàn ông, khi gặp anh. Rốt cuộc, nếu cô muốn làm âm ỉ lên để trói buộc anh thì anh cũng chẳng ngăn đâu. Anh chỉ sợ kẻ thua thiệt hơn cả, kẻ sai trái, lại chính là cô.

Bích viết thư trả lời, với giọng văn căm giận uất ức, rằng cô không ngờ anh lại như vậy. “Tôi ghê tởm anh”. Từ đấy cô không thư từ đi lại với Minh nữa.

Anh như trút được gánh nặng.

Minh lại quen Thu Phương, diễn viên ngôi sao mới. Thật là trai tài gái sắc trong mơ gặp nhau. Cô trốn chồng để đi chơi với Minh. Họ vào khách sạn ở Quảng Bá, Minh chi đến hết cả số tiền dành dụm suốt năm trời. Trong toa lét, mặt Minh ngơ ngác, tiếc của. Phương mỉm cười tha thứ cho sự hơi dè dặt của Minh lúc mặn cuộc. Nhưng cũng từ bấy giờ Thu Phương không đi lại với Minh nữa. Cô có người khác.

Trong cuộc chạy đua với thời gian để tìm kiếm vốn sống và tài năng nghệ thuật, Minh mơn mõi đi. Nói cho thật đúng ra, anh quan hệ liên tục với đàn bà không hẳn do tính anh, mà vì anh muốn có tri thức về đàn bà. Anh coi đó là nguồn cảm hứng vô tận cho sáng tác, cái sáng tác vĩ đại mà anh vẫn không nguôi chờ đợi. Những khoảnh khắc tôn thờ thần nghệ thuật rơi rụng theo tàn thuốc lá.

Anh vẫn yêu phụ nữ và nghệ thuật, vì thế anh tưởng mình vẫn còn trẻ. Ngay khi mái tóc dần nhiều sợi bạc, thân hình dần nặng nề, anh vẫn không nghĩ đó là cái gì khác ngoài dấu hiệu của tuổi già, chứ bản thân nó chưa phải là tuổi già.

Và theo năm tháng, mỗi lúc anh nhận thấy phụ nữ một khó tiếp cận hơn. Thay thế những ánh mắt ấm áp năm xưa là ánh mắt khô khan vô cảm. Những người đàn bà quanh anh như lúc nào cũng bận chạy biến về chốn xa nào đó, như họ muốn làm cuộc chạy trốn kỷ quặc trước mặt anh. Họ nói chuyện với anh như thể muốn cho xong đi, như một nghi thức xã giao bắt buộc.

Anh đau đớn nhận thấy mình mất sức hấp dẫn đối với đàn bà. Tri thức của anh về bề sâu tâm hồn họ vẫn không có bao nhiêu, những bí ẩn về cuộc đời vẫn không có bao nhiêu, anh chỉ có trong trí nhớ của mình rất nhiều đặc điểm các thể xác đàn bà và những sự phản bội, dối trá của họ. Anh mệt mỏi và hoài nghi. Giờ đây, yêu đàn bà đối với anh là không thể được. Anh chai lì đến nỗi không thể yêu họ được. Vì thế anh không dám, anh sợ khi nghĩ đến chuyện phải lấy một người đàn bà già làm vợ. Mà anh không lấy đàn bà già thì lấy ai bây giờ?

Anh đau khổ nhận thấy những người xung quanh đang hạnh phúc bởi đời sống mà trước đây anh coi là tầm thường, buồn tẻ, không xứng đáng với khát vọng lớn của anh. Nay, vinh quang danh vọng vẫn như ảo ảnh, chân trời trước mắt Minh. Minh đã già quá rồi. Sáu mươi tuổi hơn là quá già để lập nghiệp rồi. Ở tuổi ông, người ta đã trở thành danh nhân nếu có tài. Ông hiểu rõ rằng cuộc đời ông đã trôi qua hoài huyễn. Ông sinh ra không phải để làm những công việc lớn lao vĩ đại. Năng tiên nghệ thuật không sà xuống với ông. Ông đã ảo tưởng vào chính mình. Suốt đời ông, ông đã sống bằng ảo tưởng. Ông bắt hiện thực phải khuôn theo và phục vụ ảo tưởng. Lẽ ra ông đã có thể hạnh phúc nếu ông bằng lòng với thực tại, căn cứ vào thực tại mà xây dựng cơ đồ.

Ông đau quặn lòng. Ông tức. Ông nghĩ, giá ngày xưa đi từng bước nhỏ, làm từng việc vừa tầm tay, thì biết đâu ngày nay ông đã khác.

Trong niềm hối hận, ông điểm lại mặt những người đàn bà - những niềm hy vọng và nguồn tư liệu từng đi qua đời ông. Ông nhận thấy Bích là một trong những người hiếm hoi đã thực sự cho ông hạnh phúc làm người, mà ông phũ phàng gạt bỏ, coi là chướng ngại vật trên con đường vinh quang hứa hẹn của ông.

Ông cho đăng và phát thanh mẫu tin nhắn tìm người thân. Ngày ngày ông hồi hộp chờ tin tức. Ông muông tượng cảnh gia đình đoàn viên, ông được một người nào đó gọi cha, một người gọi chồng, tuổi già của ông có chỗ nương thân. Ông sống bằng niềm hy vọng đó.

Một ngày kia, bưu điện gửi cho ông lá thư mỏng. Ông hồi hộp cắt phong bì. Mặt ông tái mét, hơi thở đứt đoạn, tay chân run lẩy bẩy. Tờ giấy được ông lập cập mở ra. Trong thư, chỉ vờn vện mấy dòng đánh máy:

Kiếp này chưa trọn lời nguyện

Hứa sao kiếp khác vẹn tuyền lửa hương

Người đi mua phần chao sương

Người về hàn gắn giữa đường sây tay.

Thơ không hay, nhưng ông hoàn toàn hiểu nó nói gì, ai viết ra. Ông đặt nó lên chót tập bản thảo mỏng manh vô dụng của mình.

Ông vẫn chờ, nhưng không biết được tin tức người yêu cũ và đứa con của mình. Chỉ trước khi ông mất, trong trận ốm nặng nề, hàng phố mới thấy một người phụ nữ trẻ hao hao giống ông đến nhà thăm. Cô ở lại nhà ông khá lâu. Người ta đồn rằng đó là một trong những người tình của ông.

Khi ông mất, người đó về làm chủ tang.

Cô nói rằng bố cô đã ra đi mãn nguyện.